

Kiên Giang thu hút đầu tư phát triển kinh tế biển, đảo gắn với quốc phòng an ninh

NGUYỄN HỮU PHÚC*

Biển, đảo có vai trò đặc biệt quan trọng đối với sự phát triển nhanh và bền vững của nước ta nói chung và của Kiên Giang nói riêng. Hơn nữa, thu hút đầu tư phát triển kinh tế biển, đảo gắn với quốc phòng an ninh có ý nghĩa rất to lớn. Vì vậy, Kiên Giang cần tận dụng tối đa lợi thế của mình trong lĩnh vực này trong thời gian tới.

THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN KINH TẾ BIỂN, ĐẢO Ở KIÊN GIANG

Tận dụng tối đa những tiềm năng, cơ hội của Tỉnh trong phát triển kinh tế biển đảo, trong thời gian qua, Tỉnh đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách nhằm đẩy mạnh thực hiện phát triển kinh tế biển, đảo gắn với quốc phòng an ninh, như: Chương trình số 367/CTr-UBND, ngày 15/08/2012 của UBND Tỉnh về phát triển kinh tế biển tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2011-2015; Chương trình hành động số 06-CTr/TU, ngày 08/03/2016 về việc thực hiện Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ Tỉnh, nhiệm kỳ 2015-2020; Kế hoạch số 97/KH-UBND, ngày 29/08/2016 của UBND Tỉnh về phát triển kinh tế biển tỉnh Kiên Giang đến năm 2020.

Sau khi những chương trình trên được triển khai, các ngành chủ lực và có lợi thế của Tỉnh, như: thủy sản, du lịch, vận tải biển, dịch vụ nghề cá, công nghiệp chế biến thủy sản... được đầu tư đúng mức và phát huy hiệu quả tích cực, đưa Kiên Giang trở thành tỉnh đứng thứ 3 Đồng bằng sông Cửu Long về phát triển kinh tế. Theo UBND tỉnh Kiên Giang, tính đến tháng 06/2016, Kiên Giang đã có gần 13.000 phương tiện đánh bắt thủy hải sản; trong đó có khoảng 4.200 phương tiện đạt công suất từ 90 CV trở lên, tổng sản lượng khai thác năm 2015 đạt gần 500.000 tấn, tăng 7% so với cùng kỳ.

Tính đến tháng 06/2016, Kiên Giang đã thu hút hơn 300 dự án đầu tư vào các vùng ven biển và hải đảo, với tổng vốn đăng ký trên 138.000 tỷ đồng. Nhìn chung, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội vùng biển, ven biển và hải đảo đã được quan tâm đầu tư. Tỉnh đã hoàn thành một số công trình trọng điểm, như: Cảng Hàng không quốc tế Phú Quốc, Đường tránh TP. Rạch Giá, Cầu sông Cái Lớn, Cái Bé, đường điện ra đảo Phú Quốc và đảo Hòn Tre; nâng cấp mở rộng Quốc lộ 61; đưa vào sử dụng một số các cảng cá và khu neo tránh trú bão, như: Linh Huỳnh, Hòn Tre, Thổ Châu, An Thới... đề chắn sóng và nạo vét luồng cửa sông Dương Đông, khởi công đường ống dẫn khí Lô B - Ô Môn... kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với đảm bảo quốc phòng an ninh, tăng cường hợp tác quốc tế...

Những lợi thế đó đã góp phần thúc đẩy du lịch phát triển cả về quy mô lẫn chất lượng. Chỉ trong năm 2015, du lịch Kiên Giang đã thu hút 4,3 triệu lượt khách, tăng 50% so với năm 2010; trong đó khách quốc tế đến Phú Quốc đạt 156.000 lượt. Riêng 6 tháng đầu năm 2016, tổng lượt khách đến tham quan, du lịch đạt 2,7 triệu lượt khách, tăng 10,1% so với cùng kỳ; tổng doanh thu đạt trên 1.755 tỷ đồng, tăng 41,8% so với cùng kỳ.

Cùng với đó, chế biến và xuất khẩu thủy sản cũng được tập trung đầu tư theo hướng đa dạng hóa sản phẩm. Giai đoạn 2011-2015, toàn Tỉnh có 23 nhà máy chế biến thủy sản, tổng công suất trên 165.000 tấn/năm, với sản lượng chế biến đạt 58.000 tấn/năm; kim ngạch xuất khẩu thủy sản năm 2015 đạt 137 triệu USD, tăng 20 triệu USD so với năm 2010; tổng sản lượng khai thác và nuôi trồng năm 2015 đạt 647.125 tấn, tăng 3,5 lần so năm 2010...

Nhìn chung, qua 5 năm tổ chức thực hiện Chương trình số 367/CTr-UBND, tình hình kinh tế - xã hội

* Th.S., Trưởng Chính trị tỉnh Kiên Giang | Email: nguyenuhuuphuctctkg@gmail.com

vùng biển, ven biển và hải đảo của Tỉnh có nhiều chuyển biến tích cực. Theo UBND tỉnh Kiên Giang, tốc độ tăng trưởng kinh tế biển giai đoạn 2011-2015 đạt 11,4%/năm (giá cố định năm 1994). Tỷ trọng GDP kinh tế biển chiếm 73,3% GDP toàn Tỉnh.

Bên cạnh những kết quả đạt được, thời gian qua, việc khai thác kinh tế biển, đảo gắn với tăng cường quốc phòng an ninh ở Kiên Giang còn có những khó khăn, hạn chế như sau:

(i) Chưa khai thác tốt tiềm năng, lợi thế tài nguyên biển. Nguyên nhân là do, cơ chế, chính sách chỉ mới được nghiên cứu áp dụng ở đảo Phú Quốc, mặc dù đạt được nhiều kết quả khả quan, nhưng đến nay, vẫn chưa được nghiên cứu nhân rộng ra nhiều đảo khác cũng có nhiều tiềm năng thế mạnh đặc thù tương tự, nên nhiều đảo trong Tỉnh hiện nay vẫn chưa "đánh thức" được tiềm năng, chưa khai thác được hiệu quả đặc thù kinh tế biển đảo gắn với tăng cường quốc phòng an ninh.

(ii) Môi trường sinh thái vùng biển, ven biển diễn biến có chiều hướng xấu, một số nơi ô nhiễm nặng, nguồn lợi thủy sản ngày càng cạn kiệt, khả năng tái tạo thấp.

(iii) Việc xây dựng những công trình kết cấu hạ tầng phục vụ cho khai thác kinh tế biển, đảo gắn với tăng cường quốc phòng an ninh ở Kiên Giang thực hiện còn chậm, nhất là khâu giải phóng mặt bằng. Cơ sở vật chất hạ tầng nói chung, du lịch nói riêng phát triển chậm và chưa đồng bộ. Chưa xây dựng được những sản phẩm du lịch biển mang nét riêng; thiếu dịch vụ về biển, phát triển kết cấu hạ tầng phục vụ du lịch ở một số nơi còn mang tính tự phát, nên giảm tính cạnh tranh.

(iii) Khai thác thủy sản được xác định là ngành kinh tế không chỉ làm giàu cho Tỉnh mà còn gắn với bảo vệ chủ quyền, an ninh biển, đảo của Tổ quốc, tuy nhiên, vẫn đang đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Hoạt động khai thác vẫn mang tính nghề cá nhân, quy mô nhỏ; hơn 99% tàu cá ở Kiên Giang vẫn là tàu gỗ, không đảm bảo nâng cao hiệu quả đánh bắt và hàng hải.

MỘT SỐ ĐỀ XUẤT

Nhằm phát triển bền vững kinh tế biển, đảo gắn với tăng cường quốc phòng an ninh, theo chúng tôi, cần thực hiện có hiệu quả một số giải pháp như sau:

Thứ nhất, cần tiến hành khảo sát, thăm dò, điều tra và nghiên cứu kỹ để hiểu rõ hơn về điều kiện tự nhiên, tiềm năng, thế mạnh và tình hình kinh tế biển,

đảo của từng đảo hoặc nhóm đảo. Trên cơ sở đó, tỉnh Kiên Giang sẽ nghiên cứu áp dụng các giải pháp, cơ chế, chính sách thu hút đầu tư kết hợp khai thác có hiệu quả tiềm năng kinh tế gắn với tăng cường quốc phòng an ninh, xây dựng hệ thống phòng thủ thích hợp cho từng đảo hoặc nhóm đảo.

Thứ hai, tùy theo tính đặc thù của mỗi đảo, hoặc nhóm đảo, bên cạnh việc áp dụng những giải pháp, cơ chế, chính sách chung của cả nước, Tỉnh cần hoàn thiện cơ chế, chính sách có tính đặc thù quy định trách nhiệm của các chủ thể kinh tế phải thực hiện sự kết hợp khai thác tiềm năng kinh tế biển, đảo gắn với nhiệm vụ tăng cường quốc phòng an ninh.

Thứ ba, cần tăng cường nguồn nhân lực chất lượng cao, nguồn lực khoa học và công nghệ và nguồn vốn để có thể thực hiện nhanh các quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế biển, đảo gắn với tăng cường quốc phòng an ninh ở Kiên Giang. Đồng thời, phải tăng cường bảo vệ môi trường biển, đảo để duy trì tính đặc thù kinh tế biển, đảo nhằm đảm bảo phát triển bền vững.

Thứ tư, cần tập trung ưu tiên đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng mang tính lưỡng dụng, như: cảng, sân bay, đường, điện, nước, thông tin - liên lạc... để vừa khai thác, phát huy các ngành kinh tế thuộc thế mạnh của hải đảo, vừa có thể huy động phục vụ cho quân sự khi cần thiết. Hợp tác với các nước trong khu vực vịnh Thái Lan để khai thác hiệu quả đặc thù kinh tế biển, đảo gắn với tăng cường quốc phòng an ninh.

Thứ năm, thường xuyên diễn tập, tập luyện cho các lực lượng vũ trang ở vùng hải đảo để tăng cường sức chiến đấu và khả năng sẵn sàng chiến đấu bảo vệ biển, đảo khi có tình huống xâm phạm xảy ra. Xây dựng lực lượng tự vệ biển hoặc lực lượng an ninh biển ở vùng hải đảo và trong các đơn vị sản xuất, kinh doanh trên biển. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. UBND tỉnh Kiên Giang (2012). *Chương trình số 367/CTr-UBND, ngày 15/08/2012 của UBND Tỉnh về phát triển kinh tế biển tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2011-2015*
2. UBND tỉnh Kiên Giang (2016). *Chương trình hành động số 06-CTr/TU, ngày 08/03/2016 về việc thực hiện Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ Tỉnh, nhiệm kỳ 2015-2020*
3. UBND tỉnh Kiên Giang (2016). *Kế hoạch số 97/KH-UBND, ngày 29/08/2016 của UBND Tỉnh về phát triển kinh tế biển tỉnh Kiên Giang đến năm 2020*